**ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TỈNH TÂY NINH** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21 /2016/QĐ-UBND *Tây Ninh, ngày 30 tháng 6 năm 2016*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều củaQuy chế đấu giá quyền sử dụngđất để giao đất cóthu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàntỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số44/2013/QĐ-UBNDngày30/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 216/2005/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2010/TT-BTP ngày 06 tháng 12 năm 2010 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04 tháng 03 năm 2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 tháng 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 02/2015/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2015 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 48/2012/TT-BTC ngày 16 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc xác định giá khởi điểm và chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tưliên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 4 năm 2015của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 981/TTr-STP ngày 09 tháng 6 năm 2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninhban hành kèm theo Quyết định số 44**/**2013/QĐ-UBND ngày30/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 5 như sau:

**“**3. Có phương án đấu giá được cơ quan Nhà nước cấp có thẩm quyền phê duyệt và chuyển giao cơ quan chức năng tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất theo quy định tại Điều 6 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Tư pháp”.

2.Sửa đổi Điểm dKhoản 2 Điều 11 như sau:

“d)Phí tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá nộp phí tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật”.

3.Sửa đổi Điểm d Khoản 1 Điều 12như sau:

**“**d)Khoản tiền đặt trước thuộc các trường hợp không trả lại cho người tham gia đấu giá quy định tại Điểm a, b Khoản 1 Điều này là khoản tiền thuộc về tổ chức bán đấu giá tài sản, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác; khoản tiền đặt trước thuộc các trường hợp không trả lại cho người tham gia đấu giá được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều này là khoản tiền thuộc về ngân sách Nhà nước**”**.

4.Sửa đổi Khoản 1 Điều 17 như sau:

“1. Trong thời hạn không quá 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận bàn giao hồ sơ và biên bản kết quả thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất từ đơn vị thực hiện cuộc bán đấu giá quyền sử dụng đất, đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất lập hồ sơ gửi cơ quan tài nguyên và môi trường để trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền đã quyết định đấu giá quyền sử dụng đất, ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất”.

5. Sửa đổi Khoản 2 Điều 17 như sau:

“2.Sau khi đã nhận được chứng từ nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất của người trúng đấu giá, cơ quan tài nguyên và môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; ký hợp đồng thuê đất đối với trường hợp thuê đất theo quy định tại Điểm d Khoản 5 Điều 68 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai”.

6.Sửa đổi Khoản 4 Điều 17 như sau:

"4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận thông báo nộp tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất của cơ quan thuế, người trúng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất có trách nhiệm nộp 50% tiền sử dụng đất theo thông báo vào Kho bạc nhà nước. Trong vòng 60 ngày tiếp theo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo thông báo; nếu không nộp đủ tiền trúng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thì xem như tự ý từ chối nhận đất, đồng thời mất tiền đặt trước”.

7.Sửa đổi Điều 18 như sau:

**“Điều 18. Trường hợpthông báo đấu giá hai lần nhưng không có người đăng ký tham gia đấu giá, tổ chức đấu giá ít nhất hai lần nhưng không thành hoặc chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá**

1. Trường hợp đã thông báo đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định, mà không có người đăng ký tham gia đấu giá mà xác định nguyên nhân là do giá khởi điểm cao, thì cơ quan được giao tham mưu việc xử lý đấu giá quyền sử dụng đất có văn bản gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để Sở Tài nguyên và Môi trường xác định lại giá khởi điểm trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất.

2. Trường hợp tổ chức đấu giá ít nhất là hai lần nhưng không thành, thì cơ quan được giao tham mưu xử lý đấu giá quyền sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định giao đất hoặc cho thuê đất theo phương thức chỉ định.

3. Trường hợp thông báo đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định nhưng chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, thì tổ chức bán đấu giá thông báo bằng văn bản cho cơ quan được giao tham mưu xử lý việc đấu giá quyền sử dụng đất trình Ủy ban nhân dân có thẩm quyền quyết định giao đất hoặc cho thuê đất theo giá khởi điểm đã được phê duyệt cho người đã đăng ký tham gia đấu giá”.

8. Sửa đổi Khoản 3 Điều 19thành điểm e) Khoản 2 Điều 19, như sau:

“e) Xác định giá đất và trình UBND tỉnh phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

9.Thay thế tất cả các cụm từ “thị xã” thành “thành phố”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3**. Giao Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tư pháp, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**

.